ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ BỜ Y	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập – Tự do- Hạnh phúc

BIÊN BẢN

Về việc kết thúc niêm yết công khai kết quả kiểm tra hồ sơ đăng ký, cấp Giấy chứng nhận QSD đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất của bà Trương Thị Minh Hiền tại: Thôn Măng Tôn, xã Bờ Y, tỉnh Quảng Ngãi

Hôm nay vào lúc 7 giờ 30 phút, ngày 02 tháng 07 năm 2026. Tại hội trường UBND xã Bờ Y, tỉnh Quảng Ngãi, chúng tôi gồm:

I/ Thành Phần:

1. Đại diện phòng Kinh tế:

- Ông: Trương Quốc Kiên; Chức vụ: Phó trưởng phòng;
- Ông: Phan Thành Nguyên; Chức vụ: Chuyên viên (làm thư ký)

2. Đại diện ban quản lý thôn Măng Tôn:

- Ông: Nguyễn Văn Linh; Chức vụ: thôn trưởng;

II/ Nội Dung:

Chúng tôi tiến hành lập biên bản kết thúc công khai kết quả kiểm tra hồ sơ xét duyệt nguồn gốc, quá trình sử dụng đất, tình trạng tranh chấp đất đai, sự phù hợp với quy hoạch đối với hồ sơ, đề nghị cấp Giấy chứng nhận QSD đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất lần đầu của bà Trương Thị Minh Hiền thường trú tại: Tổ dân phố 2, xã Bờ Y, tỉnh Quảng Ngãi. Cụ thể:

1. Thông tin chủ sử dụng đất

Bà Trương Thị Minh Hiền, Sinh ngày 20/05/1984 thường trú tại: Tổ dân phố 2, xã Bờ Y, tỉnh Quảng Ngãi.

2. Thông tin thửa đất

- Thửa đất số: 109; tờ bản đồ số: 386; Diện tích: 8848 m^2.
- Hiện trạng sử dụng: Đất đang trồng cây cà phê
- Địa chỉ thửa đất: thôn Măng Tôn, xã Bờ Y, tỉnh Quảng Ngãi.
- Nguồn gốc thửa đất: Nhận chuyển nhượng từ ông Thao Cao ngày 15/03/2013 sử dụng vào mục đích sản xuất nông nghiệp (Đất đang trồng cây cà phê) và sử dụng ổn định từ đó đến nay.

3. Thời gian, địa điểm niêm yết thông báo công khai, tiếp nhận phản ánh.

- Thời gian niêm yết công khai: 15 ngày làm việc, từ 17/6/2026 đến hết ngày 01/7/2026 *(có danh sách kèn theo)*.

- Địa điểm niêm yết thông báo công khai: Tại trụ sở UBND xã Bờ Y, Trung tâm Phục vụ hành chính công xã Bờ Y; Nhà văn hóa thôn Măng Tôn và đăng tải trên Trang thông tin điện tử xã Bờ Y.

4. Kết quả: Trong thời gian niêm yết công khai liên tục 15 ngày theo quy định, phòng Kinh tế xã và Ban quản lý thôn không tiếp nhận bất kỳ đơn thư khiếu nại, tố cáo, tranh chấp hay ý kiến phản hồi nào của công dân đối với hồ sơ xin cấp Giấy chứng nhận QSD đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất lần đầu của bà Trương Thị Minh Hiền thửa đất tại thôn Măng Tôn, xã Bờ Y, tỉnh Quảng Ngãi.

Chúng tôi tiến hành lập biên bản kết thúc niêm và tiến hành hoàn tất các thủ tục cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho bà Trương Thị Minh Hiền theo quy định.

Biên bản lập xong lúc 10h30 phút cùng ngày, đã được đọc lại cho tất cả các thành viên tham dự cùng nghe, thống nhất nội dụng và ký tên dưới đây./.

Thư ký	**Đ/D PHÒNG KINH TẾ**
Phan Thành Nguyên	**Trương Quốc Kiên**

Đ/D BAN QUẢN LÝ THÔN MĂNG TÔN

Nguyễn Văn Linh

UBND XÃ BỜ Y
PHÒNG KINH TẾ

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BIÊN BẢN
Kiểm tra hiện trạng sử dụng đất phục vụ công tác đăng ký, cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất

Căn cứ Luật Đất đai ngày 18 tháng 01 năm 2024; Luật sửa đổi, bổ sung một số Điều của Luật đất đai số 31/2024/QH15;

Căn cứ Nghị định số 101/2024/NĐ-CP ngày 30 tháng 7 năm 2024 của Chính phủ Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đất đai;

Căn cứ Nghị định số 151/2025/NĐ-CP ngày 12 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ Quy định về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp, phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực đất đai;

Căn cứ Nghị quyết số 254/2025/QH15 ngày 11 tháng 12 năm 2025 của Chính phủ Quy định một số cơ chế, chính sách tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong tổ chức thi hành luật đất đai;

Căn cứ Nghị định số 49/2026/NĐ-CP ngày 31 tháng 01 năm 2026 của Chính phủ Quy định chi tiết và hướng dẫn một số điều của Nghị quyết số 254/2025/QH15 của Quốc hội qui định một số cơ chế, chính sách tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong tổ chức thi hành Luật đất đai;

Căn cứ quyết định số 90/QĐ-UBND ngày 03 tháng 03 năm 2026 của uỷ ban nhân dân tỉnh Quảng Ngãi về việc cho phép tiếp tục thực hiện thẩm quyền, nhiệm vụ, quyền hạn của cơ quan, người có thẩm quyền và áp dụng trình tự, thủ tục hành chính về đất đai trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi;

Hôm nay, vào lúc 08 h 00 phút, ngày 22 tháng 05 năm 2026 tại thực địa vị trí đất của bà Trương Thị Minh Hiền, thuộc thôn Măng Tôn, xã Bờ Y, tỉnh Quảng Ngãi, chúng tôi gồm:

I. Thành phần:

1. Phòng Kinh tế xã Bờ Y:

- Ông: Trương Quốc Kiên - Chức vụ: Phó trưởng phòng

2. Người đề nghị đăng ký đất đai:

- Ông (bà): Trương Thị Minh Hiền - Trú tại: Tổ dân phố 2, xã Bờ Y.

3. Người sử dụng đất giáp ranh:

- Ông (bà): Đinh Văn Thường và ông Thao Cao

4. Ban quản lý thôn Măng Tôn:

- Ông (bà): Nguyễn Văn Linh; - Chức vụ: Thôn trưởng

II. Nội dung:

Kiểm tra hiện trạng vị trí đất phục vụ công tác đăng ký đất đai, cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất của bà Trương Thị Minh Hiền theo hồ sơ số H48.275-260513-0001.

1. Về nội dung hồ sơ kê khai, đăng ký: Ngày 13 tháng 05 năm 2026 phòng Kinh tế xã Bờ Y nhận được hồ sơ đăng ký đất đai, tài sản gắn liền với đất của bà Trương

Thị Minh Hiền, vị trí đất tại thôn Măng Tôn, xã Bờ Y, tỉnh Quảng Ngãi với vị trí đất có thông tin cụ thể:

- Thửa đất số: 109 tờ bản đồ số: 386, tỷ lệ 1/2000; diện tích: 8848m^2
- Mục đích sử dụng đất đăng ký: Đất trồng cây lâu năm.
- Địa chỉ thửa đất: Thôn Măng Tôn, xã Bờ Y, tỉnh Quảng Ngãi.
- Nguồn gốc kê khai: *Nhận chuyển nhượng của ông Thao Cao ngày 15/03/2013 sử dụng vào mục đích trồng cây lâu năm ổn định từ đó tới nay.*

2. Sau khi kiểm tra hiện trạng vị trí đất và xác minh, kết quả như sau:

- Về tứ cận thửa đất như sau:

+ Phía Đông giáp: Giáp Đất ông Đinh Văn Thường;
+ Phía Tây giáp: Giáp đất ông Thao Cao;
+ Phía Nam giáp: Giáp đất ông A Cào và đường;
+ Phía Bắc giáp: Giáp đường.

- Về hiện trạng sử dụng đất: bà Trương Thị Minh Hiền đang sử dụng trồng cây lâu năm (trồng cây cà phê).
- Về tình trạng tranh chấp đất đai, tài sản gắn liền với đất: Không có tranh chấp.
- Giấy tờ về quyền sử dụng đất:
- Về nguồn gốc sử dụng đất: *Nhận chuyển nhượng của ông Thao Cao ngày 15/03/2013 sử dụng vào mục đích trồng cây lâu năm ổn định từ đó tới nay.*

Biên bản này được lập phục vụ cho công tác đăng ký đất đai, cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất. Được thông qua cho các thành phần tham gia thống nhất và ký tên.

Biên bản thông qua vào hồi 09 giờ 00 phút ngày 23 tháng 03 năm 2026, tại thực địa vị trí đất của bà Trương Thị Minh Hiền đề nghị đăng ký, cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, được lập thành hai bản (02) có giá trị pháp lý như nhau./.

PHÒNG KINH TẾ XÃ BỜ Y	**NGƯỜI ĐĂNG KÝ ĐẤT ĐAI**
Trương Quế Kiên	Trương Thị Minh Hiền

BAN QUẢN LÝ THÔN

Nguyễn Văn Linh

Phụ lục số 19

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - tự do - hạnh phúc

TRÍCH LỤC BẢN ĐỒ ĐỊA CHÍNH

1. Thửa đất số: 109 ; Tờ bản đồ số: 386 ; tại: Thôn Măng Tôn, xã Bờ Y, tỉnh Quảng Ngãi
2. Diện tích: 8848 m^2 ; Loại đất: Đất trồng cây lâu năm
   Tài liệu đo đạc: Tờ bản đồ địa chính đã được Chi nhánh VPĐK đất đai Khu vực XI đo đạc chỉnh lý thửa đất và ký xác nhận theo Phiếu chỉnh lý đo đạc ngày 05/05/2026 kèm theo.
3. Tên chủ sử dụng đất: Bà Trương Thị Minh Hiền
   Nơi thường trú: Tổ dân phố 2, xã Bờ Y, tỉnh Quảng Ngãi
4. Giấy chứng nhận: Chưa cấp Giấy chứng nhận
5. Tình hình thay đổi ranh giới thửa đất: .....
6. Các thông tin khác cần trích lục: Trích lục bản đồ địa chính đăng ký, cấp Giấy CNQSD đất lần đầu
7. Sơ đồ thửa đất:

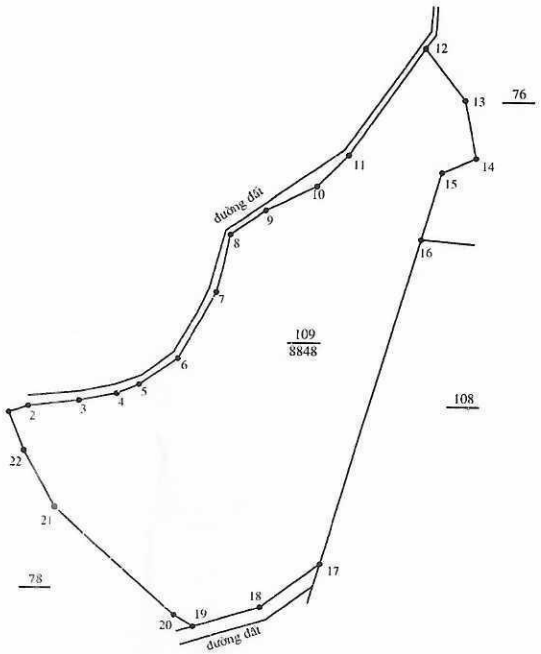

8. Đỉnh thửa, kích thước cạnh thửa:

Số hiệu đỉnh thửa	Chiều dài (m)
1	
2	5,91
3	14,76
4	11,07
5	6,84
6	13,41
7	21,85
8	17,14
9	12,26
10	15,96
11	12,76
12	37,39
13	18,63
14	16,91
15	10,57
16	20,15
17	97,12
18	21,13
19	19,75
20	6,48
21	46.42
22	18,13
1	11,84

Bờ Y, ngày 21 tháng 05 năm 2026

NGƯỜI TRÍCH LỤC

Phan Thành Nguyên

PHÒNG KINH TẾ XÃ BỜ Y
KT. TRƯỞNG PHÒNG
PHÓ TRƯỞNG PHÒNG

CỘNG HÒA X.H.C.N VIỆT NAM
PHÒNG KINH TẾ
X.BỜ Y-T.QUẢNG NGÃI

Trương Quốc Kiên

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BẢN MÔ TẢ

RANH GIỚI, MỐC GIỚI THỬA ĐẤT

Ngày 05 tháng 05 Năm 2026, đơn vị đo đạc đã tiến hành xác định ranh giới, mốc giới thửa đất tại thực địa của Bà Trương Thị Minh Hiền sử dụng đất tại thôn Măng Tôn, xã Bờ Y, tỉnh Quảng Ngãi Thửa đất số 109 tờ bản đồ số 386 (*số nhà, đường phố, phường, quận hoặc thôn, xóm, xã, huyện...*). Sau khi xem xét hiện trạng về sử dụng đất và ý kiến thống nhất của những người sử dụng đất liền kề, đơn vị đo đạc đã xác định ranh giới, mốc giới sử dụng đất và lập bản mô tả ranh giới, mốc giới sử dụng đất như sau:

SƠ HỌA RANH GIỚI, MỐC GIỚI THỬA ĐẤT

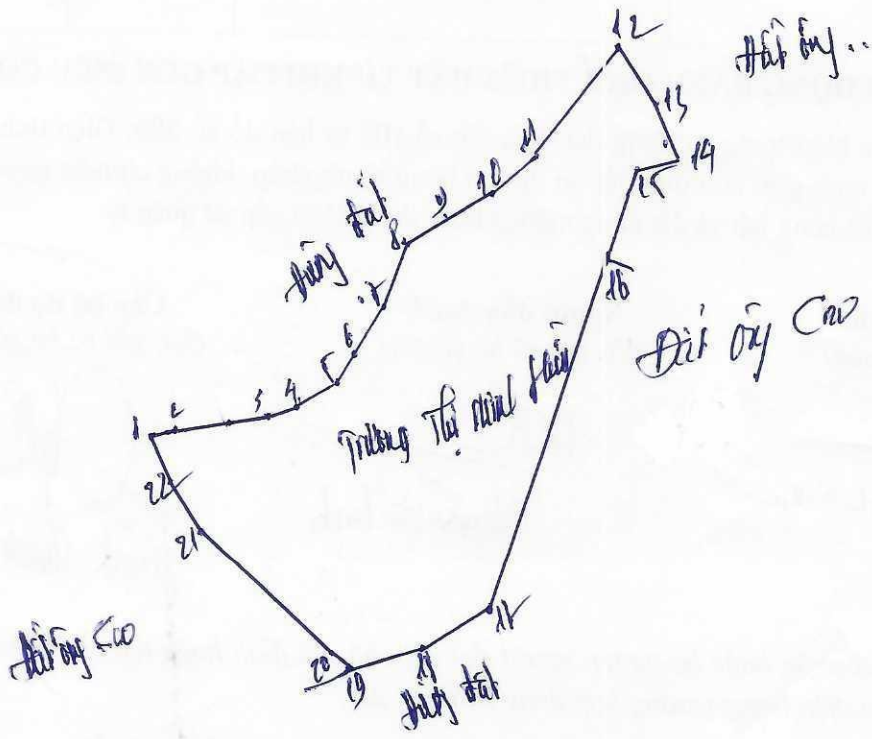

(Sơ họa thửa đất được vẽ trực tiếp tại thực địa khi xác định ranh giới sử dụng đất của thửa đất. Bản vẽ thửa đất chính xác sẽ được cung cấp sau khi đo vẽ)

MÔ TẢ CHI TIẾT MỐC GIỚI, RANH GIỚI THỬA ĐẤT

- Từ Điểm 1 đến điểm 12 giáp đất đường đất
- Từ Điểm 12 đến điểm 16 giáp đất ông ...Đinh Văn Thường...
- Từ Điểm 16 đến điểm 17 giáp đất ông . Thao Cao
- Từ Điểm 17 đến điểm 19 giáp đường đất
- Từ Điểm 19 đến điểm 01 giáp đất ông ...Thao Cao...

Người sử dụng đất hoặc chủ quản lý đất liền kề ký xác nhận ranh giới, mốc giới sử dụng đất:

STT	Tên người sử dụng đất, chủ q uản lý đất liền kề (1) *(Người giáp ranh)*	Đồng ý *(Ký tên)*	Không đồng ý	
			Lý do không đồng ý	*Ký tên*
1	Đinh Văn Thường	Thường		
2	Thao Cao	Cao		
3	Thao Cao	Cao		
4				

TÌNH HÌNH BIẾN ĐỘNG RANH GIỚI THỬA ĐẤT TỪ KHI CẤP GCN (NẾU CÓ)

Qua kiểm tra đo đạc hiện trạng sử dụng đất thửa đất số 109 tờ bản đồ số 386. Diện tích đang sử dụng thực tế là 8848m^2 (CLN), ranh giới sử dụng đất ổn định, không tranh chấp, không chuyển quyền, đổi đất, lấn chiếm của ai, không thuộc đất công ích và đất nông nghiệp khác do UBND cấp xã quản lý

Người sử dụng đất *(Ký, ghi rõ họ và tên)*	**Người dẫn đạc(2)** *(Ký, ghi rõ họ và tên)*	**Cán bộ đo đạc** *(Ký, ghi rõ họ và tên)*
Trương Thị Minh Hiền	Nguyễn Văn Linh	Huỳnh Thanh Hải

Ghi chú:

(1) Ghi họ và tên cá nhân hoặc họ và tên người đại diện hộ gia đình hoặc tên tổ chức, tên cộng đồng dân cư, họ và tên người đại diện trong trường hợp đồng sử dụng đất;

Chủ quản lý đất chỉ ký trong trường hợp đất do tổ chức phát triển quỹ đất quản lý.

(2) Người dẫn đạc là công chức địa chính cấp xã hoặc cán bộ thôn, xóm, tổ dân phố trực tiếp tham gia việc xác định ranh giới, mốc giới thửa đất.

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bờ Y. ngày 05 tháng 05 năm 2026

PHIẾU XÁC NHẬN KẾT QUẢ ĐO ĐẠC HIỆN TRẠNG THỬA ĐẤT

1. Thửa đất số: 109 ; Tờ bản đồ địa chính số: 386 ; diện tích 8848 m^2 ; loại đất: đất trồng cây lâu năm hình thức sử dụng (chung, riêng): sử dụng chung
2. Địa chỉ thửa đất tại: thôn Măng Tôn, xã Bờ Y, tỉnh Quảng Ngãi
3. Tên người sử dụng đất: Bà Trương Thị Minh Hiền
4. Giấy chứng nhận hoặc quyết định giao đất. cho thuê đất. cho phép chuyển mục đích sử dụng đất hoặc giấy tờ về quyền sử dụng đất (giấy tờ):
- Loại giấy tờ: chưa được cấp GCNQSD đất
- Diện tích trên giấy tờ: 8848m^2; Loại đất trên giấy tờ: đất trồng cây lâu năm
5. Tình hình thay đổi ranh giới thửa đất so với khi có giấy tờ:
6. Đo đạc theo dự án : đo đạc, chỉnh lý riêng lẽ từng thửa đất trên tờ bản đồ địa chính
7. Đơn vị đo đạc: Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai khu vực XI

8. Sơ đồ thửa đất

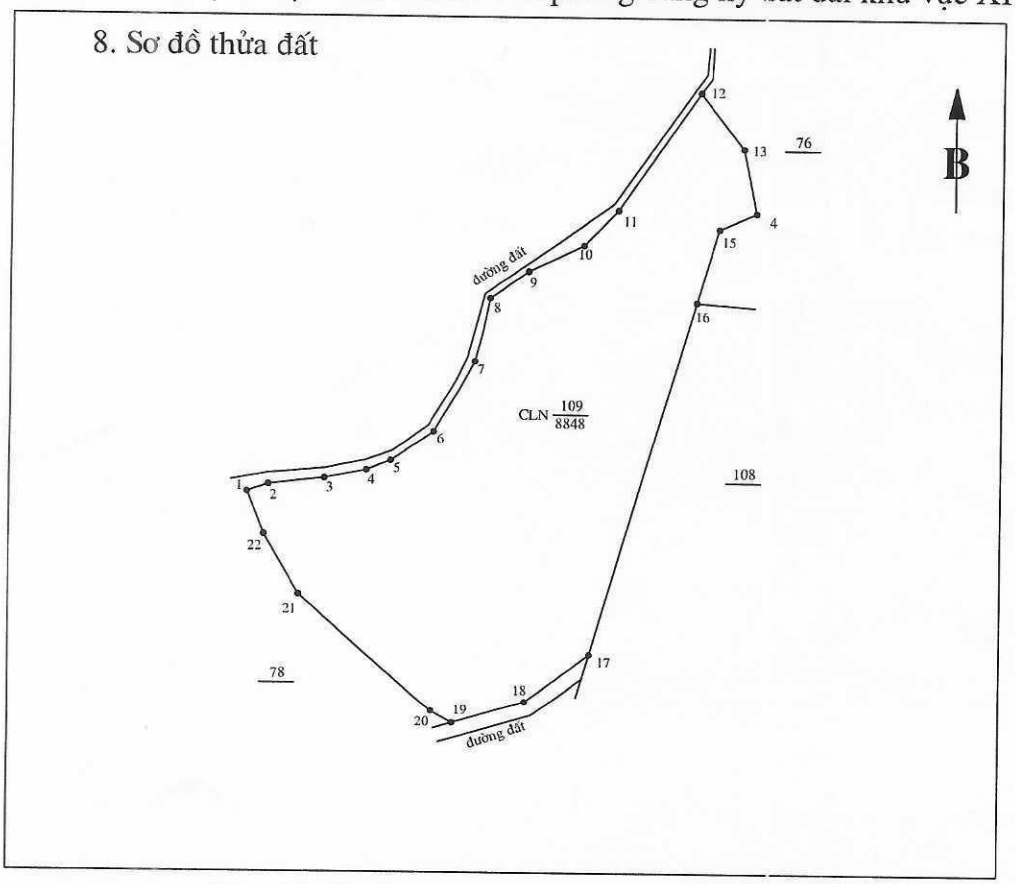

9. Chiều dài cạnh thửa

Số hiệu đỉnh thửa	Chiều dài (m)
1	
2	5,91
3	14,76
4	11,07
5	6,84
6	13,41
7	21,85
8	17,14
9	12,26
10	15,96
11	12,76
12	37,39
13	18,63
14	16,91
15	10,57
16	20,15
17	97,12
18	21,13
19	19,75
20	6,48
21	46.42
22	18,13
1	11,84

Cán bộ đo đạc

Huỳnh Thanh Hải

Người sử dụng đất

Tôi ký tên dưới đây xác nhận các thông tin về thửa đất nêu ở Phiếu này là đúng với hiện trạng sử dụng đất

Trương Thị Minh Hiền

Ghi chú:

(*) cán bộ đo đạc được đại diện đơn vị đo đạc để ký xác nhận và đóng dấu treo thay đóng dấu chữ ký

(**) Người sử dụng đất, người quản lý đất kiểm tra các thông tin về thửa đất trên đây nếu phát hiện có sai sót thì báo ngay cho đơn vị đo đạc kiểm tra, chỉnh sửa, bổ sung; trường hợp không phát hiện sai sót thì ký xác nhận và gửi lại

Mẫu số 03/CLBĐ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - tự do - hạnh phúc

Bờ Y. ngày 05 tháng 05 năm 2026

PHIẾU ĐO ĐẠC CHỈNH LÝ THỬA ĐẤT

1. Thửa đất số: 109 ; Tờ bản đồ địa chính số: 386 diện tích 8848m ^{2};
loại đất: đất trồng cây lâu năm ; hình thức sử dụng (Chung, Riêng): .....
2. Địa chỉ thửa đất tại: thôn Măng Tôn, xã Bờ Y, tỉnh Quảng Ngãi
3. Tên người sử dụng đất: Bà Trương Thị Minh Hiền
4. Giấy chứng nhận hoặc quyết định giao đất. cho thuê đất. cho phép chuyển mục đích sử dụng đất hoặc giấy tờ về quyền sử dụng đất (giấy tờ):
- Loại giấy tờ: chưa được cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất
- Diện tích trên giấy tờ: 8848 m ^{2}; Loại đất trên giấy tờ: đất trồng cây lâu năm
5. Tình hình thay đổi ranh giới thửa đất so với khi có giấy tờ:
6. Diện tích. loại đất sau đo đạc chỉnh lý: 8848m ^{2}; đất trồng cây lâu năm

7. Sơ đồ thửa đất

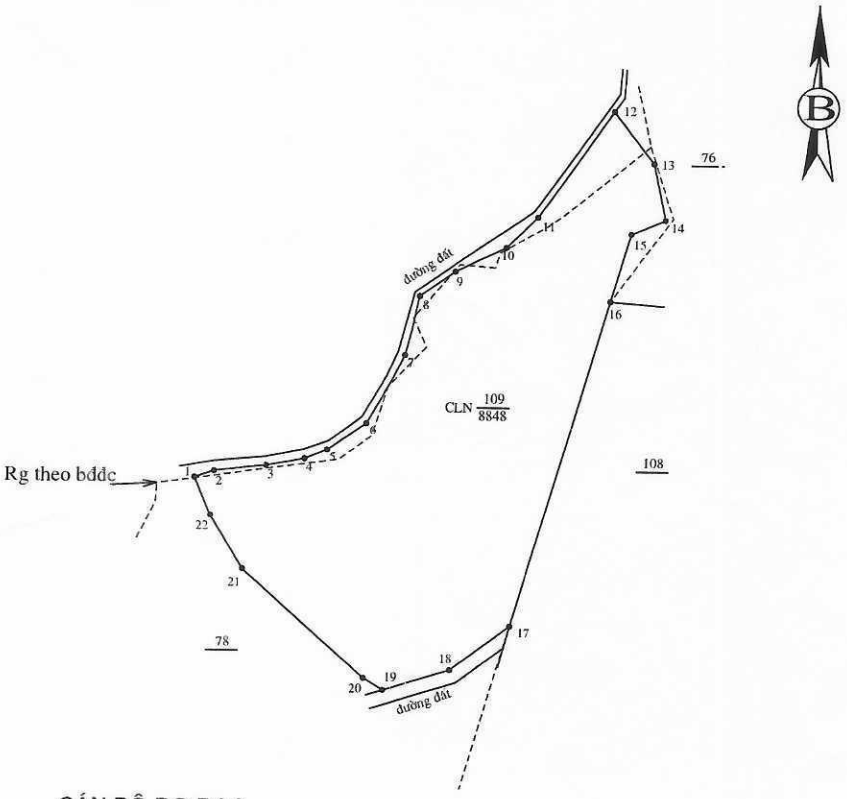

8. Chiều dài cạnh thửa

Số hiệu đỉnh thửa	Chiều dài (m)
1	
2	5,91
3	14,76
4	11,07
5	6,84
6	13,41
7	21,85
8	17,14
9	12,26
10	15,96
11	12,76
12	37,39
13	18,63
14	16,91
15	10,57
16	20,15
17	97,12
18	21,13
19	19,75
20	6,48
21	46.42
22	18,13
1	11,84

CÁN BỘ ĐO ĐẠC

HUỲNH THANH HẢI

Người sử dụng đất

Tôi ký tên dưới đây xác nhận các thông tin về thửa đất nêu ở Phiếu này là đúng với hiện trạng sử dụng đất, quản lý đất

Trương Thị Minh Hiền

VĂN PHÒNG ĐKĐĐ TỈNH QUẢNG NGÃI
CHI NHÁNH KHU VỰC XI
GIÁM ĐỐC

Nguyễn Y Khoa

VĂN PHÒNG ĐĂNG KÝ ĐẤT ĐAI TỈNH QUẢNG NGÃI
CHI NHÁNH VĂN PHÒNG ĐĂNG KÝ ĐẤT ĐAI KHU VỰC XI

PHÓ GIÁM ĐỐC

Ghi chú: (*) Người sử dụng đất, người quản lý đất kiểm tra các thông tin về thửa đất trên đây nếu phát hiện có sai sót

Mẫu số 15. Đơn đăng ký đất đai, tài sản gắn liền với đất

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

ĐƠN ĐĂNG KÝ ĐẤT ĐAI, TÀI SẢN GẮN LIỀN VỚI ĐẤT

Kính gửi: UBND xã Bờ Y

1. Người sử dụng đất, chủ sở hữu tài sản gắn liền với đất, người quản lý đất:

(Trường hợp nhiều người cùng sử dụng đất, cùng sở hữu tài sản thì kê khai tên người cùng sử dụng đất, cùng sở hữu tài sản đó theo Mẫu số 15a)

a) Họ và tên [2]: TRƯƠNG THỊ MINH HIỀN, sinh năm 1984

b) Giấy tờ nhân thân/pháp nhân [3]: 0381 8402 3917 Ngày cấp: 22/05/2024 Nơi cấp: Cục cảnh sát QLHC về TTXH

c. Địa chỉ [4]:TDP 2, xã Bờ Y, tỉnh Quảng Ngãi

d) Điện thoại liên hệ (nếu có): ..... Hộp thư điện tử (nếu có): .....

2. Thửa đất đăng ký *(người sử dụng đất là tổ chức thì không phải kê khai mục này)*:

(Trường hợp đăng ký nhiều thửa đất nông nghiệp mà không đề nghị cấp Giấy chứng nhận hoặc đề nghị cấp chung một Giấy chứng nhận cho nhiều thửa đất nông nghiệp thì không kê khai các nội dung tại Mục này mà chỉ ghi tổng số thửa và kê khai từng thửa đất theo Mẫu số 15b)

a) Thửa đất số: .....; 2.2. Tờ bản đồ số: .....

b) Địa chỉ [5]: Thôn Măng Tôn, xã Bờ Y, tỉnh Quảng Ngãi

c) Diện tích [6]: .....m^2; sử dụng chung:.. .....m^2; sử dụng riêng: 0m^2.

d) Sử dụng vào mục đích[7]: Đất CLN từ thời điểm: Tháng 3 năm 2013

d) Thời hạn đề nghị được sử dụng đất[8]: 50 năm

e) Nguồn gốc sử dụng đất[9]: Nhận chuyển nhượng từ ông Thao Cao ngày 15 tháng 3 năm 2013 sử dụng vào mục đích trồng cây lâu năm (trồng cây cà phê) và sử dụng ổn định từ đó đến nay.

g) Có quyền hoặc hạn chế quyền đối với thửa đất liền kề số ....., tờ bản đồ số ....., của ....., nội dung về quyền đối với thửa đất liền kề ..... [10].

3. Nhà ở, công trình xây dựng *(người sử dụng đất là tổ chức thì không phải kê khai mục này)*:

(Chỉ kê khai nếu có nhu cầu đăng ký hoặc chứng nhận quyền sở hữu tài sản; Trường hợp có nhiều nhà ở, công trình xây dựng khác trên cùng 01 thửa đất thì chỉ kê khai các thông tin chung và tổng diện tích của các nhà ở, công trình xây dựng; đồng thời lập danh sách nhà ở, công trình theo Mẫu số 15c)

a) Loại nhà ở, công trình xây dựng [11]: .....

b) Diện tích xây dựng[12]: .....

c) Diện tích sàn xây dựng/diện tích sử dụng [13]: .....m^2.

d) Sở hữu chung[14]: ..... m^2, sở hữu riêng[14]: ..... m^2.

đ) Số tầng: ..... tầng; trong đó, số tầng nổi: ..... tầng, số tầng hầm: .....tầng.

e) Nguồn gốc [15]: .....

g) Năm hoàn thành xây dựng[16]: .....

h) Thời hạn sở hữu đến [17]: ....

i) Cam kết về việc đủ điều kiện tồn tại nhà ở, công trình xây dựng[18]: □

4. Đề nghị của người sử dụng đất, chủ sở hữu tài sản gắn liền với đất: *(Đánh dấu ☑ vào ô lựa chọn)*

a) Đề nghị đăng ký đất đai, tài sản gắn liền với đất □

b) Đề nghị cấp Giấy chứng nhận □

c) Đề nghị ghi nợ tiền sử dụng đất *(đối với cá nhân)* □

d) Đề nghị khác (nếu có): ....

5. Những giấy tờ nộp kèm theo[19]:

(1) CCCD; Giấy mua bán viết tay

(2) Giấy xác nhận tình trạng hôn nhân

Tôi/chúng tôi xin cam đoan nội dung kê khai trên đơn là đúng sự thật, nếu sai tôi/chúng tôi hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật.

Bờ Y ngày 13 tháng 5 năm 2026

Người sử dụng đất/Người kê khai

(Ký, ghi rõ họ tên hoặc đóng dấu (nếu có)

Trương Thị Minh Hiền

Phụ lục: **Mẫu Bản cam kết kê khai hồ sơ đất của từng lần phát sinh**
(ban hành kèm theo Quyết định số 38/2011/QĐ-UBND ngày 20/12/2011 của Ủy ban nhân dân tỉnh Kon Tum)

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BẢN CAM KẾT
Kê khai hồ sơ đất đai của từng lần phát sinh khi nộp hồ sơ đề nghị cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất

1. Cá nhân sử dụng đất:
- Tôi tên (cá nhân đứng tên): Trương Thị Minh Hiền
- Địa chỉ: TDP 2, xã Bờ Y, tỉnh Quảng Ngãi
- Số CCCD: 0381 8402 3917

2. Hộ gia đình: .....
- Họ và tên (chồng): .....
+ Địa chỉ: .....
+ Số CCCD: .....
- Họ và tên (vợ):.....
+ Địa chỉ: .....
+ Số CCCD: .....

3. Nội dung cam kết:

- Địa chỉ thửa đất đề nghị đăng ký cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất tại[(1)]: Thôn Măng Tôn, xã Bờ Y, tỉnh Quảng Ngãi

- Diện tích thửa đất đề nghị đăng ký cấp QSD đất: 8848m^2;

- Số lần nộp hồ sơ đăng ký quyền sử dụng đất và đã được cấp Giấy chứng nhận QSD đất đối với đất ở:

Lần 1 ☐, diện tích.....m^2; **Lần 2** ☐, diện tích.....m^2;
Lần 3 ☐, diện tích.....m^2; **Lần 4** ☐, diện tích.....m^2;

- Hiện tại chúng tôi có:.....m^2 đất ở (đã được cấp GCNQSDĐ),
- Địa chỉ:.....

Chúng tôi xin cam kết thông tin, dữ liệu kê khai trên và mẫu đơn xin cấp quyền sử dụng đất là trung thực và đúng với qui định của pháp luật. Nếu có sai sót hoặc kê khai không đúng với thực tế, trái với qui định của nhà nước, chúng tôi xin chịu hoàn toàn trách nhiệm trước pháp luật và nộp đầy đủ số tiền sử dụng đất bị truy thu, phạt (nếu có)./.

Bờ Y, ngày 13 tháng 5 năm 2026
NGƯỜI CAM KẾT

Trương Thị Minh Hiền

Mẫu số: **01/LPTB**
(Ban hành kèm theo Thông tư số 80/2021/TT-BTC ngày 29 tháng 9 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Tài chính)

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

TỜ KHAI LỆ PHÍ TRƯỚC BẠ

(Áp dụng đối với nhà, đất)

[01] Kỳ tính thuế: Theo từng lần phát sinh ngày … tháng … năm …

[02] Lần đầu: ☐ **[03]** Bổ sung lần thứ:…

☐ Tổ chức, cá nhân được ủy quyền khai thay cho người nộp thuế

[04] Người nộp thuế: Trương Thị Minh Hiền

[05] Mã số thuế: | | | | | | | | | | | | | |

[06] Số CMND/CCCD/Hộ chiếu (trường hợp chưa có mã số thuế): **0381 8402 3917**

[07] Địa chỉ: **TDP 2, xã Bờ Y**

[08] Tỉnh/Thành phố: **Quảng Ngãi**

[10] Điện thoại: ..... [11] Fax: ..... [12] Email: .....

[13] Đại lý thuế; hoặc Tổ chức, cá nhân được ủy quyền khai thay (nếu có): .....

[14] Mã số thuế: | | | | | | | | | | | | | |

[15] Hợp đồng đại lý thuế: Số:..... ngày .....

ĐẶC ĐIỂM NHÀ ĐẤT:

1. Đất: .....

1.1. Thửa đất số (Số hiệu thửa đất): ; Tờ bản đồ số:

1.2. Địa chỉ thửa đất:

1.2.1. Số nhà: ..... Tòa nhà: .... Ngõ/Hẻm: .....

Đường/Phố:..... Thôn/xóm/ấp: **Thôn Măng Tôn**

1.2.2. Phường/xã: **Bờ Y**

1.2.3. Tỉnh/thành phố: **Quảng Ngãi**

1.3. Vị trí thửa đất (mặt tiền đường phố hay ngõ, hẻm):.....

1.4. Mục đích sử dụng đất: **Đất CLN**

1.5. Diện tích (m^2):**8848m²**

1.6. Nguồn gốc nhà đất: (đất được Nhà nước giao, cho thuê; đất nhận chuyển nhượng; nhận thừa kế, hoặc nhận tặng cho): **Nhận chuyển nhượng từ ông Thao Cao ngày 15/3/2013**

a) Tên tổ chức, cá nhân chuyển giao QSDĐ:

- Tên tổ chức/cá nhân chuyển giao QSDĐ:
- Mã số thuế:..... .....
- Số CMND/CCCD/Hộ chiếu (trường hợp chưa có mã số thuế):
- Địa chỉ người giao QSDĐ:

b) Thời điểm làm giấy tờ chuyển giao QSDĐ :

1.7. Giá trị đất thực tế chuyển giao (nếu có):

2. Nhà: ....

2.1. Thông tin về nhà ở, nhà làm việc, nhà sử dụng cho mục đích khác:

Cấp nhà: ..... Loại nhà: .....Hạng nhà:.....

Trường hợp là nhà ở chung cư:

Chủ dự án:..... Địa chỉ dự án, công trình.....

Kết cấu:..... Số tầng nổi:.....Số tầng hầm:.....

Diện tích sở hữu chung (m^2):..... Diện tích sở hữu riêng (m^2):.....

2.2. Diện tích nhà (m^2):

Diện tích xây dựng (m^2): .....

Diện tích sàn xây dựng (m^2): .....

2.3. Nguồn gốc nhà: .....

a) Tự xây dựng:

- Năm hoàn công (hoặc năm bắt đầu sử dụng nhà): .....

b) Mua, thừa kế, tặng cho:

- Thời điểm làm giấy tờ chuyển giao nhà: Ngày ..... tháng ..... năm .....

2.4. Giá trị nhà (đồng):.....

3. Giá trị nhà, đất thực tế nhận chuyển nhượng ☐, nhận thừa kế ☐, nhận tặng cho ☐ (đồng):

4. Tài sản thuộc diện được miễn lệ phí trước bạ (lý do):

.....

5. Thông tin đồng chủ sở hữu nhà, đất (nếu có):

STT	Tên tổ chức/cá nhân đồng sở hữu	Mã số thuế	Số CMND/CCCD/Hộ chiếu (trường hợp chưa có mã số thuế)	Tỷ lệ sở hữu (%)

6. Giấy tờ có liên quan, gồm:

- .....
- .....

Tôi cam đoan số liệu khai trên là đúng và chịu trách nhiệm trước pháp luật về số liệu đã khai./.

..., ngày tháng năm2025

NHÂN VIÊN ĐẠI LÝ THUẾ

Họ và tên:.....

Chứng chỉ hành nghề số:.....

NGƯỜI NỘP THUẾ hoặc
ĐẠI DIỆN HỢP PHÁP CỦA NGƯỜI NỘP THUẾ hoặc
TỔ CHỨC, CÁ NHÂN ĐƯỢC ỦY QUYỀN KHAI THAY
(Chữ ký, ghi rõ họ tên; chức vụ và đóng dấu (nếu có)/Ký điện tử)

Trương Thị Minh Hiền

Mẫu số: **02/SDDNN**

(Ban hành kèm theo Thông tư số 80/2021/TT-BTC ngày 29 tháng 9 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Tài chính)

UBND XÃ BỜ Y

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

TỜ KHAI THUẾ SỬ DỤNG ĐẤT NÔNG NGHIỆP

(Áp dụng đối với hộ gia đình, cá nhân có đất chịu thuế)

[01] Kỳ tính thuế: **Năm 2026**

[02] Lần đầu: ☐ **[03]** Bổ sung lần thứ:.....

1. Người nộp thuế:

[04] Họ và tên: **Trương Thị Minh Hiền**

[05] Ngày/tháng/năm sinh: **1984**

[06] Mã số thuế: ☐☐☐☐☐☐☐☐☐☐ ☐☐☐

[07] Số CMND/Hộ chiếu/CCCD (trường hợp chưa có mã số thuế): **0381 8402 3917**

[08] Ngày cấp: **22/05/2024** **[09]** Nơi cấp: **Cục cảnh sát QLHC về TTXH**

[10] Địa chỉ cư trú:

[10.1] Số nhà: ..... **[10.2]** Đường/phố: .....

[10.3] Tổ/thôn: **TDP 2** **[10.4]** Phường/xã/thị trấn: **Bờ Y**

[10.5] Tỉnh/Thành phố: **Quảng Ngãi**

[11] Địa chỉ nhận thông báo thuế: **TDP 2, xã Bờ Y, tỉnh Quảng Ngãi**

[12] Điện thoại:

2. Đại lý thuế (nếu có):

[13] Tên đại lý thuế: .....

[14] Mã số thuế: ☐☐☐☐☐☐☐☐☐☐ ☐☐☐

[15] Hợp đồng đại lý thuế: Số: ..... Ngày: .....

3. Thửa đất chịu thuế:

[16] Địa chỉ:

[16.1] Số nhà: ..... **[16.2]** Đường/phố: .....

[16.3] Tổ/thôn: **Thôn Măng Tôn** **[16.4]** Phường/xã/thị trấn: **Bờ Y**

[16.5] Tỉnh/Thành phố: **Quảng Ngãi**

[17] Sổ địa chính: ..... **[18]** Thửa đất số: **109** **[19]** Tờ bản đồ số: **386**

[20] Thời điểm bắt đầu sử dụng đất: .....

[21] Thời điểm thay đổi diện tích đất: .....

STT	Loại ruộng đất	Phần hộ gia đình, cá nhân tự khai				Phần do UBND xã, đội thuế xác định		
		Xứ đồng	Ký hiệu thửa	Diện tích (m^2)	Hạng đất	Diện tích (m^2)	Hạng đất	Thuế ghi thu (kg)
	[22]	[23]	[24]	[25]	[26]	[27]	[28]	[29]
I	**Cây hàng năm**							
1	Đất trồng lúa							
2	Đất trồng cây hàng năm khác							
3	Mặt nước nuôi trồng thủy sản							
	Cộng cây hàng năm							
II	**Cây lâu năm**	**Thôn Măng Tôn**	109	8848		8848		
	Cộng cây lâu năm							
Tổng cộng				8848		8848		

Tôi cam đoan số liệu khai trên là đúng và chịu trách nhiệm trước pháp luật về số liệu đã khai./.

Bờ Y, ngày tháng năm 2026
CHỦ HỘ
(Ký ghi rõ họ tên)

Trương Thị Minh Hiền

CÁN BỘ THUẾ
(Ký ghi rõ họ tên)

Bờ Y, ngày tháng năm 2026
UBND XÃ BỜ Y
(Ký ghi rõ họ tên, đóng dấu)

Ghi chú:
- Một xứ đồng có nhiều thửa đất thì mỗi thửa đất kê khai vào một dòng;
- UBND: Ủy ban nhân dân.

TỈNH KON TUM
HUYỆN NGỌC HỒI
UBND THỊ TRẤN PLEIKẦN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 451/UBND-XNTTHN

Plei Kần, ngày 19 tháng 09 năm 2024

GIẤY XÁC NHẬN TÌNH TRẠNG HÔN NHÂN

ỦY BAN NHÂN DÂN THỊ TRẤN PLEI KẦN

Xét đề nghị của ông/bà: Y Duyên, là công chức tư pháp hộ tịch về việc cấp Giấy xác nhận tình trạng hôn nhân cho bà **TRƯƠNG THỊ MINH HIỀN**

XÁC NHẬN:

Họ, chữ đệm, tên: **TRƯƠNG THỊ MINH HIỀN**

Ngày, tháng, năm sinh: 20/05/1984

Giới tính: Nữ Dân tộc: Kinh Quốc tịch: Việt Nam

Giấy tờ tùy thân: Thẻ căn cước công dân số 038184023917, Cục CS QLHC về trật tự xã hội cấp ngày 25/04/2021

Nơi cư trú: TDP2, thị Trấn Plei Kần, huyện Ngọc Hồi, tỉnh Kon Tum

Tình trạng hôn nhân: Đã đăng ký kết hôn nhưng đã ly hôn theo Quyết định số 17/2012/QĐST-HNGĐ ngày 31/07/2012 của TAND huyện Ngọc Hồi. Hiện chưa kết hôn với ai.

Giấy này được sử dụng để: Giao dịch dân sự, không có giá trị sử dụng để đăng ký kết hôn.

Giấy xác nhận tình trạng hôn nhân có giá trị đến thời điểm thay đổi tình trạng hôn nhân hoặc 06 tháng kể từ ngày cấp, tùy theo thời điểm nào đến trước.

NGƯỜI KÝ GIẤY XÁC NHẬN
(Ký, ghi rõ họ tên, chức vụ và đóng dấu)
PHÓ CHỦ TỊCH

Mai Văn Minh

Không ghi vào khu vực này

Mã QR code (nếu có)

Mã số hồ sơ:

Mẫu số 02
Ký hiệu: C1-02/NS
Mã hiệu: 262011525A
Số: 0003783
Số tham chiếu: 20102026751000335401

GIẤY NỘP TIỀN VÀO NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC

Tiền mặt ☒ Chuyển khoản ☐
Loại tiền: VND ☒ USD ☐ Khác: .....

Người nộp ngân sách nhà nước: Trương Thị Minh Hiền
Mã số thuế: 038184023917
Địa chỉ: TDP 2
Phường/xã/đặc khu:
tỉnh, thành phố:
Người được ủy quyền nộp NSNN:
Địa chỉ:
Phường/xã/đặc khu:
tỉnh, thành phố:
Đề nghị ngân hàng/Kho bạc Nhà nước: 51034 - VIETINBANK CN KON TUM - PGD NGOC HOI
Trích tài khoản số 101110100 hoặc thu tiền mặt để nộp ngân sách nhà nước.
Số tài khoản đơn vị hưởng: 7111
Tên cơ quan thu ngân sách: Xa Bo Y - Thue co so 10 tinh Quang Ngai
Tại Kho bạc Nhà nước: 51701023-KBNN KHU VUC XV - PHONG GIAO DICH SO 25
Mở tại ngân hàng ủy nhiệm thu: 51201002-VietinBank CN Kon Tum
Nộp theo văn bản của cơ quan có thẩm quyền:
Kiểm toán nhà nước ☐ Thanh tra Chính phủ ☐ Cơ quan có thẩm quyền khác ☐

NHTMCP CÔNG THƯƠNG VIỆT NAM
CHI NHÁNH KON TUM
ĐÃ THU TIỀN

Phần dành cho người nộp ngân sách nhà nước ghi						Phần dành cho NH ủy nhiệm thu/NH phối hợp thu/KBNN ghi		
STT	Số TK/ Số QĐ/ Số TB/ Mã định danh HS hoặc khoản phải nộp (ID)	Kỳ thuế/ Ngày QĐ/ Ngày TB	Nội dung các khoản nộp NSNN	Số nguyên tệ	Số tiền VND	Mã chương	Mã NDKT (TM)	Mã ĐBHC
1	QĐ/TB:LTB2660105-TK0003197/TB-TCS10	KT:01/07/2026 Ng.QĐ:30/06/2026	Thue thu nhap tu chuyen nhuong bat dong san, nhan thua ke va nhan qua tang la bat dong san;	8,848,000VND	8,848,000VND	857	1006	23377
	Tổng cộng			8,848,000VND	8,848,000VND			

Tổng số tiền ghi bằng chữ: Tám triệu tám trăm bốn mươi tám ngàn đồng

PHẦN DÀNH CHO KBNN GHI KHI HẠCH TOÁN:
Mã Cơ quan thu ngân sách: 1141739
Nợ TK: 101110100
Có TK: 7111

NGƯỜI NỘP TIỀN
Ngày 1 tháng 7 năm 2026

Người nộp tiền | Kế toán trưởng | Thủ trưởng đơn vị

NGÂN HÀNG/KHO BẠC NHÀ NƯỚC
Ngày 1 tháng 7 năm 2026

Giao dịch viên | Kiểm soát viên

Nguyen Thi Bich Thao

NGÂN HÀNG THƯƠNG MẠI CỔ PHẦN CÔNG THƯƠNG VIỆT NAM CHI NHÁNH KON TUM PHÒNG GIAO DỊCH NGỌC HỒI TỈNH QUẢNG NGÃI

Phần ngân hàng in:

Số tham chiếu-510N26700J5N9XQZ 2
23377 51034 CN KON TUM - PGD NGOC HOI
thaontb3 thaontb3 01/07/2026 Thu Ngan sach Nha nuoc
Phí Ngân hàng: 0VND VAT:10.00% 0VND T_Phí: 0VND

Không ghi vào khu vực này

Mã QR code (nếu có)

Mẫu số 02
Ký hiệu: C1-02/NS
Mã hiệu: 262011525A
Số: 0003784
Số tham chiếu: 20102026103000329801

Mã số hồ sơ:

GIẤY NỘP TIỀN VÀO NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC

Tiền mặt ☒ Chuyển khoản ☐
Loại tiền: VND ☒ USD ☐ Khác: .....

Người nộp ngân sách nhà nước: Trương Thị Minh Hiền
Mã số thuế: 038184023917
Địa chỉ: TDP 2
Phường/xã/đặc khu:
tỉnh, thành phố:
Người được ủy quyền nộp NSNN:
Địa chỉ
Phường/xã/đặc khu:
tỉnh, thành phố:
Đề nghị ngân hàng/Kho bạc Nhà nước: 51034 - VIETINBANK CN KON TUM - PGD NGOC HOI
Trích tài khoản số: 101110100 hoặc thu tiền mặt để nộp ngân sách nhà nước.
Số tài khoản đơn vị hưởng: 7111
Tên cơ quan thu ngân sách: Xa Bo Y - Thue co so 10 tinh Quang Ngai
Tại Kho bạc Nhà nước: 51701023-KBNN KHU VUC XV - PHONG GIAO DICH SO 25
Mở tại ngân hàng ủy nhiệm thu: 51201002-VietinBank CN Kon Tum
Nộp theo văn bản của cơ quan có thẩm quyền:
Kiểm toán nhà nước ☐ Thanh tra Chính phủ ☐ Cơ quan có thẩm quyền khác ☐

NGÂN HÀNG CÔNG THƯƠNG VIỆT NAM CHI NHÁNH KON TUM
ĐÃ THU TIỀN

Phần dành cho người nộp ngân sách nhà nước ghi						Phần dành cho NH ủy nhiệm thu/NH phối hợp thu/KBNN ghi		
STT	Số TK/ Số QĐ/ Số TB/ Mã định danh HS hoặc khoản phải nộp (ID)	Kỳ thuế/ Ngày QĐ/ Ngày TB	Nội dung các khoản nộp NSNN	Số nguyên tệ	Số tiền VND	Mã chương	Mã NDKT (TM)	Mã ĐBHC
1	QĐ/TB:LTB2660105-TK0003196/TB-TCS10	KT:01/07/2026 Ng.QĐ:30/06/2026	Le phi truoc ba nha dat;	2,212,000VND	2,212,000VND	857	2801	23377
	Tổng cộng			2,212,000VND	2,212,000VND			

Tổng số tiền ghi bằng chữ: Hai triệu hai trăm mười hai ngàn đồng

PHẦN DÀNH CHO KBNN GHI KHI HẠCH TOÁN:
Mã Cơ quan thu ngân sách: 1141739
Nợ TK: 101110100
Có TK: 7111

NGƯỜI NỘP TIỀN
Ngày 1 tháng 7 năm 2026

Người nộp tiền | Kế toán trưởng | Thủ trưởng đơn vị

Trương Thị Minh Hiền

NGÂN HÀNG/ KHO BẠC NHÀ NƯỚC
Ngày 1 tháng 7 năm 2026

Giao dịch viên | Kiểm soát viên

Nguyen Thi Bich Thao

M.S.P.D.:0100111948-081-34000-C.T.C.P
NGÂN HÀNG THƯƠNG MẠI CỔ PHẦN CÔNG THƯƠNG VIỆT NAM CHI NHÁNH KON TUM PHÒNG GIAO DỊCH NGỌC HỒI
TỈNH QUẢNG NGÃI

Phần ngân hàng in:

Số tham chiếu-510N26700J902Q1H 3
23377 51034-CN KON TUM - PGD NGOC HOI
thaontb3 thaontb3 01/07/2026 Thu Ngan sach Nha nuoc
Phí Ngân hàng: 0VND VAT:10.00% 0VND T_Phí: 0VND

2.2. Tỷ lệ (%) chất lượng còn lại của nhà:

2.3. Diện tích xây dựng (m2):

2.4. Diện tích sàn xây dựng (m2):

2.5. Đơn giá một mét vuông sàn nhà tính lệ phí trước bạ (đồng/m2):

III. TÍNH THUẾ CỦA CƠ QUAN THUẾ

1. Tổng giá trị nhà, đất tính lệ phí trước bạ [(1) = (1.1) + (1.2)]: **442.400.000 đồng**

1.1. Đất [(1.1 = 1.5 x 1.6)]: **442.400.000 đồng**

1.2. Nhà [(1.2 = 2.2 x 2.4 x 2.5)]:

2. Số tiền lệ phí trước bạ phải nộp: **442.400.000 x 0,5% = 2.212.000 đồng**

3. Miễn lệ phí trước bạ:

3.1. Lý do miễn:

3.2. Số tiền được miễn:

4. Số tiền lệ phí trước bạ còn phải nộp [(4)=(2)–(3.2)]: **2.212.000 đồng**

(Viết bằng chữ: Hai triệu hai trăm mười hai ngàn đồng)

5. Thời hạn nộp tiền: Chậm nhất là 30 ngày kể từ ngày ban hành Thông báo này.

IV. THÔNG TIN NỘP NGÂN SÁCH (Người nộp thuế, ngân hàng, kho bạc nhà nước phải ghi đầy đủ các thông tin dưới đây trên chứng từ nộp tiền khi nộp tiền vào ngân sách nhà nước)

1. Tên người nộp thuế: **Trương Thị Minh Hiền**

2. Mã số thuế: **038184023917**

3. Tài khoản thu ngân sách nhà nước của kho bạc nhà nước: KBNN Khu vực XV - PGD số 25 mở tại ngân hàng:

Ngân hàng Vietcombank Ngọc Hồi / Ngân hàng Viettinbank Ngọc Hồi / KBNN huyện Ngọc Hồi

4. Tên cơ quan quản lý thu: Xã Bờ Y - Thuế cơ sở 10 tỉnh Quảng Ngãi, Mã cơ quan quản lý thu: 1141739

5. Tên chương: Hộ gia đình, cá nhân, Mã chương: 857

6. Tên nội dung kinh tế (Tiểu mục): Lệ phí trước bạ nhà đất, Mã tiểu mục: 2801

7. Tên địa bàn hành chính: Xã Bờ Y, Mã địa bàn hành chính: 23377

8. Mã định danh hồ sơ (nếu có): LTB2660105-TK0003196

Trường hợp người nộp thuế chậm nộp tiền lệ phí trước bạ vào ngân sách nhà nước sau thời hạn nộp theo thông báo này thì ngoài số tiền lệ phí trước bạ phải nộp, người nộp thuế phải tự xác định số tiền chậm nộp (= số ngày chậm nộp x 0,03%/ngày); nộp đầy đủ tiền lệ phí trước bạ phải nộp và tiền chậm nộp vào ngân sách nhà nước.

Nếu có vướng mắc, đề nghị người nộp thuế liên hệ với Thuế cơ sở 10 tỉnh Quảng Ngãi theo số điện thoại: 02603.881.599, địa chỉ: Đường N5, thôn 7, xã Bờ Y, tỉnh Quãng Ngãi để được hướng dẫn cụ thể.

Thuế cơ sở 10 tỉnh Quảng Ngãi thông báo để người nộp thuế được biết và thực hiện./.

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
SOCIALIST REPUBLIC OF VIET NAM
Independence - Freedom - Happiness

CĂN CƯỚC CÔNG DÂN

Citizen Identity Card

Số / No.: 038184023917

Họ và tên / Full name:
TRƯƠNG THỊ MINH HIỀN

Ngày sinh / Date of birth: 20/05/1984

Giới tính / Sex: Nữ Quốc tịch / Nationality: Việt Nam

Quê quán / Place of origin:
TT. Thọ Xuân, Thọ Xuân, Thanh Hóa

Nơi thường trú / Place of residence: Tổ Dân Phố 2
Plei Kần, Ngọc Hồi, Kon Tum

Có giá trị đến: 20/05/2044
Date of expiry

Đặc điểm nhân dạng / *Personal identification:*
Seo chấm C 1 cm trên trước mép phải

Ngày, tháng, năm / Date, month, year 22/05/2024

CỤC TRƯỞNG CỤC CẢNH SÁT QUẢN LÝ HÀNH CHÍNH VỀ TRẬT TỰ XÃ HỘI
DIRECTOR GENERAL OF THE POLICE DEPARTMENT FOR ADMINISTRATIVE MANAGEMENT OF SOCIAL ORDER

Ngón trỏ trái
Left index finger

Ngón trỏ phải
Right index finger

Nguyễn Ngọc Cương

IDVNM184023917703818402391 7<<4
8405209F4405201VNM<<<<<<<<<<<6
TRUONG<<THI<MINH<HIEN<<<<<<<<<

Lời chứng thực bản sao từ bản chính
Chứng thực bản sao đúng với bản chính
Số chứng thực: 801 Quyển số: 01 -SCT/BS
Ngày 06 tháng 4 năm 2026
Người thực hiện chứng thực ký ghi rõ họ tên và đóng dấu

S.Đ.K.H.Đ: 32 -C.T.H.Đ
VĂN PHÒNG CÔNG CHỨNG VIỆT HOÀ
X.BỜ Y-T.QUẢNG NGÃI

CÔNG CHỨNG VIÊN
Nguyễn Ngọc Hoàng